

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-PT
Ngày 15 tháng 04 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hg Long.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Vũ Thị Thanh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh -Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 do có kháng cáo của các bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Trần Phi. H, sinh năm 1984; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố chợ L, phường YB, thị xã D, tỉnh Hà Nam ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng. H và bà Phạm Thị. L; có vợ là Nguyễn Thị. T. N, sinh năm 1990; con: 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” (đã được xóa án tích). Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Ngô Huỳnh. T, sinh năm 1985; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố TN, phường BT, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn. Đ và bà Nguyễn Thị. C; có vợ là Bùi Thị. H, sinh năm 1986; con: 02 con (con lớn sinh năm 2008; con nhỏ sinh năm 2011); tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/5/2014 bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc

xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển pháo nổ trái phép, bằng hình thức cảnh cáo. Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020 được tại ngoại; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Trương Văn. C, sinh năm 1976; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố Bi, phường YB, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hồng.C (đã chết) và bà Nguyễn Thị. L; có vợ là Nguyễn Thị. C, sinh năm 1983; con: 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/7/2012 bị Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng, đã chấp hành xong. Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020 được tại ngoại; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Trương Hữu. D, sinh năm 1984; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố V, phường ĐV, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn. V (đã chết) và bà Trịnh Thị. M; có vợ là Trần Thị. L, sinh năm 1985; con: 04 con (con lớn sinh năm 2004; con nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 29 tháng 12 ngày về tội “Đánh bạc”(đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020 được tại ngoại; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Nguyễn Mạnh. T, sinh năm 1981; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường TN, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn. T và bà Nguyễn Thị. Ng(đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo: Ngô V. Đ, Nguyễn V. B, Nguyễn Minh. Kh, Bùi Quốc. H, Nguyễn Hồng.S, Ngô V. Th, Nguyễn Đình. T, Bùi V. H, Bùi Văn. H, Nguyễn Khắc. L, Vũ Văn.Đ, Trần Tùng. L, Vũ Xuân. H, Phan Đình. T, Trương Văn. Ch, Nguyễn Văn. M, Phạm Văn. Tr không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị:

+ Anh Ngô V. Th, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố TN, phường BT, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do làm nghề lái xe taxi, thường đón khách ở khu vực cầu vượt V, phường DV, thị xã D, tỉnh Hà Nam, nên khoảng 14 giờ ngày 12/9/2020, sau khi ăn trưa xong, Trần Phi. H một mình đi đến gầm cầu V thuộc tổ dân phố V, để nghỉ trưa và chờ khách. Tại đây Trần Phi. H gặp Ngô Huỳnh. T, Ngô V. Đ làm nghề chở xe ôm đang đợi khách và Nguyễn V. B đang uống nước ở quán nước gần đó. Khi vào khu vực vườn cây cạnh gầm cầu vượt, là nơi những người lái xe ôm và xe taxi thường nghỉ chờ khách, Trần Phi. H thấy trên ghế sofa gần đó có để sẵn 01 đĩa sứ và 01 cốc nhựa, nên nảy sinh ý định đánh bạc rồi nói với T.a: *“Tao với mày chơi tay đôi”*, vừa nói Trần Phi. H vừa cầm chiếc đĩa và cốc nhựa xóc thử. Hiểu ý Hg rủ mình đánh bạc, T.a nói: *“Đây anh em ở đây, ai chơi tay đôi làm gì”*, nói xong T.a đi ra đầu cống thoát nước trong gầm cầu nhặt 01 chiếu đôi, rồi quay lại trải xuống nền đất, Trần Phi. H cầm đĩa, cốc nhựa đặt xuống chiếu, còn Đ đi mượn kéo về đưa cho Phi Hg cắt quân vị, Trần Phi. H dùng kéo cắt vỏ bao thuốc lá Vinataba làm 04 quân vị hình tròn nhưng bị méo nên T.a ra nhờ Ngô V. Th, SN 1982 trú tại tổ dân phố TN, phường BT, thị xã D (là lái xe ôm) đang nằm nghỉ gần đó cắt hộ. Thành dùng kéo cắt vỏ bao thuốc lá Vinataba khác làm 04 quân vị hình tròn, mỗi quân đều có mặt trắng, mặt vàng, cắt xong Thành thấy có khách đi xe ôm nên đi ra đón, chở khách luôn, còn T.a, B, Đ và Trần Phi. H ngồi xuống chiếu bắt đầu chơi xóc đĩa với nhau được thua bằng tiền. Trần Phi. H, T.a, B, Đ, đánh bạc với nhau khoảng từ 14h30 ngày 12/9/2020 đến khoảng 14h45 phút cùng ngày thì có Nguyễn Mạnh. T, Ngô V. Th, Vũ Văn.Đ, Phan Đình. T, Phạm Văn. Tr, Bùi Quốc. H, Bùi V. H, Bùi Văn. H, Nguyễn Khắc. L, Nguyễn Hồng.S, Trương Hữu. D, Trương Văn. Ch, Trương Văn. C, Trần Tùng. L, Vũ Xuân. H, Nguyễn Đình. T, Nguyễn Minh. Kh và Nguyễn Văn. M lần lượt đến cùng đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Trần Phi. H và Ngô Huỳnh. T thay nhau cầm cái xóc, đánh bạc với các đối tượng khác.

Cả nhóm thống nhất đánh trống cửa 10.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, ban đầu Trần Phi. H là người cầm cái và quy định khi đặt bát xuống chiếu thì phía bên tay phải Phi Hg là cửa chắn, phía bên tay trái Trần Phi. H là cửa lẻ. Theo quy ước giữa những người chơi đánh bạc xóc đĩa với nhau, mỗi ván người cầm cái cho 04 quân vị vào đĩa, úp cốc nhựa lên rồi xóc sau đó đặt xuống dưới chiếu, lúc này những người chơi còn lại đặt tiền đánh vào cửa chắn hoặc cửa lẻ theo tùy chọn. Khi những người chơi còn lại đặt cửa xong thì người cầm cái mở cốc. Nếu kết quả là chắn (04 quân vị đều màu vàng hoặc đều màu trắng hoặc 02 quân vị màu vàng, 02 quân màu trắng) thì người đánh cửa chắn thắng bạc và sẽ được số tiền đúng bằng số tiền đã đặt cửa của người cầm cái, còn người đặt cửa lẻ thua hết và mất toàn bộ số tiền đã đặt cửa cho người cầm cái. Nếu kết quả là lẻ (3 quân màu trắng, 01 quân màu vàng hoặc 01 quân màu vàng, 03 quân màu

trắng) thì người đánh cửa lẻ thắng bạc và sẽ được số tiền đúng bằng số tiền đã đặt cửa của người cầm cái, còn người đặt cửa chẵn thua hết và mất toàn bộ số tiền đã đặt cửa cho người cầm cái. Khi những người chơi còn lại đặt cửa người cầm cái có thể nhận tất cả, có thể đuổi về hoặc bán chẵn, bán lẻ cho những người chơi khác. Sau khi thanh toán xong (thu tiền đặt cửa người thua, trả tiền đặt cửa cho người thắng) thì tiếp tục chuyển đánh ván khác. Trần Phi. H tham gia đánh bạc khoảng 20 đến 30 phút thì nghỉ không chơi nữa, lúc này T.a cầm cái thay Trần Phi. H. Trong khi đánh bạc thì T, D, L, H, Mạnh T, Đình T, Ch, M và Đ lần lượt nghỉ không chơi nữa và đi về trước, còn lại T.a, B, Th, C, H, Kh, S, Hg, Văn Hg, L, Đ và Tr tiếp tục chơi xóc đĩa với nhau đến khoảng 17h30' cùng ngày thì bị tổ công T.ac của Công an thị xã Duy Tiên và Công an phường Đồng Văn phát hiện, bắt quả tang tại chỗ T.a, Th, C, H, Kh, B và S, còn Hg, Văn Hg, L, Đ và Tr đã bỏ chạy thoát.

*** Vật chứng khi bị bắt quả tang gồm:**

- Thu tại vị trí các đối tượng đánh bạc: 01chiếu đôi, loại chiếu nhựa, hoa văn màu vàng; 01 vỏ hộp mỳ ăn liền nhãn hiệu Moden, màu trắng, miệng hộp có đường kính 10 cm; 01 đĩa sứ loại nhỏ, bề mặt có hoa văn màu xanh, đỏ, miệng đĩa có đường kính là 11,5 cm; 01 mảnh đĩa sứ màu trắng đã bị vỡ một nửa, nửa còn lại không rõ hình, miệng đĩa có đường kính là 15 cm; 04 quân vị hình tròn, được cắt từ vỏ bao thuốc lá Vinataba, mỗi quân có 01 mặt vàng, một mặt trắng, đường kính 02 cm.

- Thu của Trương Văn. C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Star, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 vỏ màu xanh đen; số tiền 800.000 đồng. Thu của Nguyễn Hồng. S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen; số tiền 550.000 đồng. Thu của Nguyễn V. B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, vỏ màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen; số tiền 2.900.000 đồng. Thu của Bùi Quốc. H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 7.2, vỏ màu xanh; số tiền 40.000 đồng. Thu của Nguyễn Minh. Kh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106, vỏ màu đen; số tiền 40.000 đồng. Thu của Ngô Huỳnh. T: Số tiền 4.400.000 đồng.

Cùng ngày 12/9/2020, Trương Hữu. D, Nguyễn Đình. T và Bùi V. H ra đầu thú. Ngày 13/9/2020, Bùi Văn. H, Ngô V. Đ và Nguyễn Khắc. L ra đầu thú. Ngày 15/9/2020, Vũ Văn.Đ ra đầu thú. Ngày 16/9/2020, Trần Tùng. L ra đầu thú. Ngày 17/9/2020, Vũ Xuân. H ra đầu thú. Ngày 23/9/2020, Phan Đình. T ra đầu thú. Ngày 25/9/2020, Trương Văn. Ch ra đầu thú. Ngày 30/9/2020, Nguyễn Văn. M ra đầu thú. Ngày 02/10/2020, Nguyễn Mạnh. T đã ra đầu thú. Ngày 15/10/2020, Trần Phi. H ra đầu thú. Ngày 13/11/2020, Phạm Văn. Tr ra đầu thú.

Quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như sau: Ngô Huỳnh. T có và sử dụng 3.700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt T.a thắng 700.000 đồng. Nguyễn V. B có và sử dụng 3.000.000 đồng

để đánh bạc, khi bị bắt, B thua 100.000 đồng. Trương Văn. C có và sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt C thắng bạc 500.000 đồng. Nguyễn Minh. Kh có và sử dụng 190.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Kh thua 150.000 đồng. Bùi Quốc. H có và sử dụng 320.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt H thua 280.000 đồng. Nguyễn Hồng.S có và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt S thắng bạc 50.000 đồng. Ngô V. Th có và sử dụng 30.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Th đã thua hết 30.000 đồng. Nguyễn Đình. T sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, khi về T bị thua số tiền 800.000 đồng. Trương Hữu. D sử dụng 1.600.000 đồng để đánh bạc; khi về D đang hòa tiền. Bùi V. H sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, khi bỏ chạy H thắng bạc 200.000 đồng. Bùi Văn. H có sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, khi bỏ chạy Hg thắng bạc 100.000 đồng. Ngô V. Đ có sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, khi về Đ thắng bạc 1.200.000 đồng. Nguyễn Khắc. L sử dụng 350.000 đồng để đánh bạc, khi bỏ chạy L thua 70.000 đồng. Vũ Văn.Đ có sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, khi bỏ chạy Đ đã bị thua hết tiền. Trần Tùng. L có sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, khi về L đã bị thua hết tiền. Vũ Xuân. H sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, khi về, H thắng bạc 200.000 đồng. Phan Đình. T có sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, khi về T đã bị thua hết tiền. Trương Văn. Ch có sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, khi về, Ch đã bị thua hết tiền. Nguyễn Văn. M có sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, khi về M đã bị thua hết tiền. Nguyễn Mạnh. T sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc, khi về T đã bị thua hết tiền. Trần Phi. H có sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, khi về Hg thua bạc 100.000 đồng. Phạm Văn. Tr có sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, khi bỏ chạy, Tr đang thắng bạc được số tiền 200.000 đồng.

Tổng số tiền mà Trần Phi. H cùng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 14.040.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 14/01/2021, Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

1. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Phan Đình. T, Nguyễn Mạnh. T, Ngô V. Đ, Nguyễn V. B, Nguyễn Minh. Kh, Bùi Quốc. H, Nguyễn Hồng.S, Ngô V. Th, Nguyễn Đình. T, Bùi V. H, Bùi Văn. H, Nguyễn Khắc. L, Vũ Văn.Đ, Trần Tùng. L, Vũ Xuân. H, Trương Văn. Ch, Nguyễn Văn. M và Phạm Văn. Tr.

- Điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với 20 bị cáo trong vụ án, trừ bị cáo Trần Phi. H và Trương Hữu. D.

- Áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Trương Hữu. D, Nguyễn Đình. T, Bùi V. H, Bùi Văn. H, Ngô V. Đ, Nguyễn Khắc. L, Vũ Văn.Đ, Trần Tùng. L, Vũ Xuân. H, Phan Đình. T, Trương Văn. Ch, Nguyễn Văn. M, Nguyễn Mạnh. T, Trần Phi. H, Phạm Văn. Tr, Trương Văn. C, Nguyễn Hồng.S.

- Áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Phan Đình. T, Trương Hữu. D, Trương Văn. C và Nguyễn Mạnh. T ;

- Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Ngô V. Đ, Trương Văn. Ch; Nguyễn Đình. T, Bùi V. H, Phạm Văn. Tr, Nguyễn Văn. M, Ngô V. Th, Vũ Văn.Đ, Nguyễn Hồng.S, Vũ Xuân. H, Bùi Quốc. H, Nguyễn V. B, Nguyễn Minh. Kh, Bùi Văn. H, Nguyễn Khắc. L và Trần Tùng. L.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Phan Đình. T, Nguyễn Mạnh. T , Ngô V. Đ, Nguyễn V. B, Nguyễn Minh. Kh, Bùi Quốc. H, Nguyễn Hồng.S, Ngô V. Th, Nguyễn Đình. T, Bùi V. H, Bùi Văn. H, Nguyễn Khắc. L, Vũ Văn.Đ, Trần Tùng. L, Vũ Xuân. H, Trương Văn. Ch, Nguyễn Văn. M và Phạm Văn. Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

+ Bị cáo Ngô Huỳnh. T: 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

+ Bị cáo Trần Phi. H: 11 (Mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

+ Các bị cáo Trương Hữu. D, Trương Văn. C mỗi bị cáo: 10 (Mười) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

+ Bị cáo Nguyễn Mạnh. T: 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra Án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Ngô V. Đ, Nguyễn V. B, Nguyễn Minh. Kh, Bùi Quốc. H, Nguyễn Hồng.S, Ngô V. Th, Nguyễn Đình. T, Bùi V. H, Bùi Văn. H, Nguyễn Khắc. L, Vũ Văn.Đ, Trần Tùng. L, Vũ Xuân. H, Phan Đình. T, Trương Văn. Ch, Nguyễn Văn. M, Phạm Văn. Tr, xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định các bị cáo Trần Phi. H, Trương Hữu. D, Trương Văn. C, Ngô Huỳnh. T, Nguyễn Mạnh. T đều có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo: Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T ; Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Phi. H, Trương Hữu. D. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Sửa một phần bản án sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 14/01/2021, Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đối với các bị cáo: Ngô Huỳnh. T,

Trương Văn. C, Nguyễn Mạnh. T theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T không tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam. Các bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T đều xin Hội đồng xét xử cho được cải tạo tại địa phương để nuôi dạy con cái và chăm sóc bố, mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T trong thời hạn luật định, đảm bảo đúng quy định theo khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định.

[2] Về tội danh và hành vi phạm tội: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã bị cấp sơ thẩm truy tố, xét xử. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14h 00 phút đến 17h 30 phút ngày 12/9/2020, tại khu vực gầm cầu Vực Vòng, thuộc Tổ dân phố V, phường ĐV, thị xã D, tỉnh Hà Nam: Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Ngô V. Đ, Nguyễn V. B, Trương Văn. C, Nguyễn Minh. Kh, Bùi Quốc. H, Nguyễn Hồng.S, Ngô Văn Thịnh, Nguyễn Đình. T, Trương Hữu. D, Bùi V. H, Bùi Văn. H, Nguyễn Khắc. L, Vũ Văn.Đ, Trần Tùng. L, Vũ Xuân. H, Phan Đình. T, Trương Văn. Ch, Nguyễn Văn. M, Nguyễn Mạnh. T và Phạm Văn. Tr thực hiện hành vi đánh bạc đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Trong quá trình đánh bạc thì Trần Phi. H, Nguyễn Đình. T, Duyệt, Trần Tùng. L, Vũ Xuân. H, Nguyễn Mạnh. T, Phan Đình. T, Trương Văn. Ch, Nguyễn Văn. M và Ngô V. Đ lần lượt nghỉ và bỏ về trước, còn lại Ngô Huỳnh. T, Nguyễn V. B, Ngô V. Th, Trương Văn. C, Bùi Quốc. H, Nguyễn Minh. Kh, Nguyễn Hồng.S, Bùi V. H, Bùi Văn Hg, Nguyễn Khắc. L, Vũ Văn.Đ và Phạm Văn. Tr tiếp tục đánh bạc đến khoảng 17h30' cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an thị xã D phối hợp với Công an phường ĐV phát hiện bắt quả tang tại chỗ Ngô Huỳnh. T, Ngô V. Th, Trương Văn. C, Bùi Quốc. H, Nguyễn Minh. Kh, Nguyễn V. B và Nguyễn Hồng.S. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc chứng minh được là 14.040.000 đồng (Mười

bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T :

- Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu an ninh trật tự, an toàn xã hội địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (Trừ bị cáo Trần Phi. H và Trương Hữu. D không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51); áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T, Trần Phi. H, Trương Văn. C. Xử phạt bị cáo Trần Phi. H 11 (Mười một) tháng tù; bị cáo Ngô Huỳnh. T 12 (Mười hai) tháng tù; bị cáo Trương Hữu. D, Trương Văn. C mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù; bị cáo Nguyễn Mạnh. T 09 (Chín) tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm và trong quá trình kháng cáo các bị cáo có đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương về việc nghiêm chỉnh chấp hành chính sách pháp luật của nơi cư trú và có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo Trương Văn. C xuất trình các chứng từ, hóa đơn, hồ sơ bệnh án xác nhận bị cáo có vợ là Nguyễn Thị. C bị sỏi đường mật trong gan. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng. Mặc dù các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng với mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T là phù hợp. Do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo là không có căn cứ, không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

- Về kháng cáo xin hưởng án treo: Như đã nhận định ở trên, xét thấy trong vụ án này các bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T cùng thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, tự phát. Bản thân các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương về việc luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bị cáo C có vợ là Nguyễn Thị. C ốm đau bệnh tật, bị cáo T có cung cấp thêm tài liệu xác định gia đình bị cáo có ông bà nội là ông Nguyễn V. T và bà Vũ Thị. C là gia đình cách mạng được tặng thưởng Bằng vàng danh dự, bị cáo có chú ruột là Nguyễn Tiến D tham gia chống Mỹ cứu nước đã hy sinh là Liệt sĩ.

Bị cáo T.a, Cơ, Tuấn được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có tình tiết giảm nhẹ mới, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo. Như vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Nguyễn Mạnh. T được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với bị cáo Trần Phi. H là người khởi xướng rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc, là người cầm xóc cái đánh bạc với các đối tượng khác nên giữ vai trò đầu vụ. Năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (Nay là thị xã Duy Tiên) xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Bị cáo Trương Hữu. D là người có nhân thân xấu. Ngày 25/12/2013 đã bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên (Nay là thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 29 tháng 12 ngày về tội “*Đánh bạc*” (Đã được xóa án tích), các bị cáo Hg, D không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm để rèn luyện, tu dưỡng thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Như vậy, ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo không tốt. Căn cứ Điều 2, Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ xem xét cho bị cáo Trần Phi. H, Trương Hữu. D được cải tạo tại địa phương, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội như cấp sơ thẩm áp dụng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Kháng cáo của bị cáo Trần Phi. H, Trương Hữu. D không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo Hg, Duyệt phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của các bị cáo Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Nguyễn Mạnh. T được cấp phúc thẩm chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm **b khoản 1 Điều 355** Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Phi. H, Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Trương Hữu. D, Nguyễn Mạnh. T; Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trần Phi. H, Trương Hữu. D; Áp dụng **điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357. Chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Nguyễn Mạnh. T**. Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 14/01/2021, Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i đối với bị cáo Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Nguyễn Mạnh. T ; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 đối với tất cả các bị cáo; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Phi. H, Trương Hữu. D; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Nguyễn Mạnh. T**; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt:

+ Bị cáo Trần Phi. H 11 (Mười một) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

+ Bị cáo Trương Hữu. D 10 (Mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 21/9/2020. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

+ Bị cáo Ngô Huỳnh. T 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/04/2021), về tội “Đánh bạc”.

+ Bị cáo Trương Văn. C 10 (Mười) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/04/2021), về tội “Đánh bạc”.

+ Bị cáo Nguyễn Mạnh. T 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (Mười T.am) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/04/2021), về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Ngô Huỳnh. T cho Ủy ban nhân dân phường Bạch Thượng, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trương Văn. C cho Ủy ban nhân dân phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh. T cho Ủy ban nhân dân phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Trần Phi. H, Trương Hữu. D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Ngô Huỳnh. T, Trương Văn. C, Nguyễn Mạnh. T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND thị xã Duy Tiên;
- Công an thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA; HCTP, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hùng Long